

Bản án số: 31/2025/HSST.

Ngày: 23/5/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- * Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiểm
- * Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Bá Ngọc
2. Ông Nguyễn Bá Tuấn
- * Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích - Thư ký Tòa án
- * Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Thanh Oai: Ông Nguyễn Thọ Thuận - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai vào hồi 8 giờ 00 phút ngày 23 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2025/HSST ngày 28/4/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXX –TA ngày 13/5/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; sinh năm 1977; Trú tại: Thôn G, xã B, huyện T, TP H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1952 (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1955 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1979 và có 02 con, (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa

*Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1990. Xin xét xử vắng mặt

Trú tại: thôn Giữa, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2021, chị Nguyễn Thị C có quan hệ tình cảm với Nguyễn Ngọc T, mỗi tháng cả hai cùng rủ nhau khoảng 1-2 lần đến nhà nghỉ My My thuộc địa phận phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Tại đây, T và C có quan hệ tình dục, T đã sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng của

mình để quay, chụp ảnh khóa thân của chị C, nhưng không cho chị C biết. Đến khoảng tháng 7/2023, chị C muốn chấm dứt quan hệ tình cảm với T nhưng T không đồng ý và đe dọa sẽ phát tán những hình ảnh nhạy cảm của chị C. Do không muốn tiếp tục mối quan hệ này nên chị C dứt khoát không nói chuyện và liên lạc gì với T nữa.

Đến giữa tháng 8/2023, T đến một cửa hàng phô tô in ảnh ở khu vực quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, T không nhớ được tên, địa chỉ của cửa hàng, để in 05 tấm ảnh khóa thân của chị C, loại ảnh đen trắng ra khổ giấy A4 từ video T đã quay chụp. Sau đó, T đến cửa hàng bán bánh ngọt do chị C làm chủ ở thôn Mũi, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, nhét 02 ảnh khóa thân của chị C qua khe cửa vào bên trong. Ngày hôm sau, T tiếp tục ném 02 ảnh khóa thân của chị C vào trong sân nhà chị C ở thôn Giữa, xã Bích Hòa, còn 01 bức ảnh khóa thân của chị C thì T giữ lại và sau đó đốt bỏ đi. Ngày 10/9/2023, chồng chị C là anh Nguyễn Văn Thụ phát hiện ảnh khóa thân của chị C ở trong sân nhà mình. Sau khi hỏi C về nguồn gốc số ảnh này, anh Thụ đến gặp T nói chuyện và yêu cầu T chấm dứt mối quan hệ tình cảm với C nhưng T không thừa nhận. Khoảng đầu tháng 10/2023, T tiếp tục sử dụng điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng của mình đăng ký tài khoản Facebook mang tên “Han Nguyen”, rồi sử dụng tài khoản Facebook này kết bạn với tài khoản Facebook của chị C mang tên “Nguyen Chieu”, nhắn tin nói chuyện và gửi ảnh khóa thân cho chị C biết. Đồng thời, T dùng tài khoản Facebook này đăng tải hình ảnh khóa thân của chị C lên mạng xã hội Facebook mục đích cho nhiều người xem, bình luận. Ngày 12/10/2023, chị C được bạn của mình là chị Nguyễn Thanh T cho biết việc C bị phát tán ảnh khóa thân trên mạng xã hội Facebook. Sau đó, chị C liên lạc yêu cầu T xóa ảnh khóa thân của C và các bài đăng trên mạng xã hội thì T đã xóa toàn bộ hình ảnh liên quan đến chị C và xóa bỏ tài khoản Facebook mang tên “Han Nguyen” trên điện thoại của T. Sau khi bị T phát tán ảnh khóa thân và đăng tải trên mạng xã hội, chị C bị suy sụp tinh thần, phải đóng cửa hàng bán bánh ngọt, bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 10/2023 đến tháng 6/2024 và không dám gặp gỡ, nói chuyện với hàng xóm, người thân, bạn bè. Đến ngày 24/10/2023, chị C làm đơn tố giác Nguyễn Ngọc T gửi đến Công an huyện Thanh Oai (nay là Công an thành phố Hà Nội) yêu cầu giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Tang vật, tài sản thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, số Imei: 356694082832056, thu giữ của Nguyễn Ngọc T.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 31/CT- VKS ngày 23/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội **“Làm nhục người khác”**, theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Nguyễn Ngọc T từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Về phần trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu đề nghị gì nên không đề nghị xem xét; về tang vật: Đề nghị tịch thu, phát mai sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 đã thu giữ; về án phí buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật;

Bị cáo không có tranh luận gì, đều xin hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp;

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Do bức xúc về việc chị Nguyễn Thị C từ chối tiếp tục duy trì quan hệ bất chính giữa chị C với T nên Nguyễn Ngọc T đã ba lần phát tán hình ảnh khỏa thân của chị Nguyễn Thị C tại cửa hàng bán bánh ngọt của chị C ở thôn Mùi, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, nhà riêng của chị C ở thôn Giữa, xã Bích Hòa và đăng video trên mạng xã hội Facebook, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, danh dự của chị C, khiến chị C bị suy sụp tinh thần, phải đóng cửa hàng bán bánh ngọt, bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 10/2023 đến tháng 6/2024 và không dám gặp gỡ, nói chuyện với hàng xóm, người thân, bạn bè.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Ngọc T đã phạm tội “Làm nhục người khác”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố các bị cáo theo tội danh, điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật;

Hành vi của bị cáo đã xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của người bị hại là chị Nguyễn Thị C. Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

Bị cáo nhận thức rõ việc đăng, phát tán ảnh khỏa thân của chị C tại nơi làm việc, nơi ở và đăng trên mạng xã hội là xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự nhân phẩm của chị C nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi vi phạm, thể hiện rõ thái độ coi thường pháp luật. Do vậy cũng cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi vi phạm của từng bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình, bị cáo phạm tội

lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng ... Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xét cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và thực hiện biện pháp đấu tranh phòng ngừa chung.

3] Đối với việc Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Thị C có quan hệ tình cảm với nhau trong khi đang có vợ, có chồng. Tuy nhiên cả hai không kết hôn, không chung sống với nhau như vợ chồng nên Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý là có căn cứ.

4] Đối với cửa hàng phô tô in ảnh, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác định: Vào khoảng giữa tháng 8/2023, T đến một cửa hàng phô tô in ảnh ở khu vực quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội để in 05 tấm ảnh khỏa thân của Nguyễn Thị C, loại ảnh đen trắng ra khổ giấy A4 nhưng T không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng và nhân viên in ảnh nên Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý nên Tòa không xem xét.

5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại là chị Nguyễn Thị C không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Tòa không xem xét giải quyết.

6] Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng thu giữ của Nguyễn Ngọc T là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước.

7] Về án phí: Bị cáo vi phạm pháp luật nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Căn cứ nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “ Làm nhục người khác”

2. Xử phạt Nguyễn Ngọc T 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

3. Tịch thu phát mại, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng đã qua sử dụng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2025 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai)

4. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- THA huyện Thanh Oai;
- CA huyện Thanh Oai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiểm